

**CÔNG TY TNHH
TRẠM DỪNG NGHỈ FUTA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 153 /2025/FUTARESTSTOP

TP.HCM, ngày 15 tháng 9 năm 2025

V/v Lấy ý kiến tham vấn thông qua đăng tải trên trang thông tin điện tử Báo cáo ĐTM của Dự án đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ Km366+850 (PT) và Km366+920 (TT) thuộc dự án thành phần QL45-Nghi Sơn trên-tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông.

UBND TỈNH THANH HÓA	
ĐẾN	Số: 68509.....
	Ngày: 22/9/25..
Chuyển:.....	
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Ban Quản lý Khu KT Nghi Sơn và các Khu công nghiệp.

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 và các quy định của Pháp luật về đánh giá tác động môi trường (ĐTM), Công ty TNHH Trạm dừng nghỉ FUTA đã thực hiện đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư kinh doanh công trình Trạm dừng nghỉ Km366+850 (PT) và Km366+920(TT) thuộc Dự án thành phần Quốc lộ 45-Nghi Sơn trên tuyến cao tốc Bắc Nam phía Đông (gọi tắt là Dự án).

Căn cứ quy định về tham vấn trong quá trình lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường bằng hình thức đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cơ quan thẩm định được quy định tại Khoản 4 Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 và Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

Công ty TNHH trạm dừng nghỉ FUTA kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Ban Quản lý Khu KT Nghi Sơn và các Khu công nghiệp hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án kèm theo Nội dung tham vấn theo mẫu quy định tại Phụ lục VIa của Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 (do Công ty TNHH Tư vấn môi trường An Phát thực hiện) để đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan thẩm định để thực hiện tham vấn.

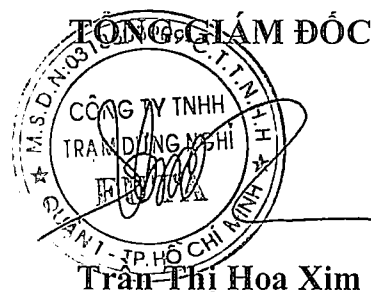
Ý kiến tham vấn xin gửi về Công ty TNHH Trạm dừng nghỉ FUTA (Địa chỉ: 72 Trần Hưng Đạo, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh; số điện thoại 02838393839) để Công ty TNHH trạm dừng nghỉ FUTA hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật.

Rất mong được sự hợp tác và giúp đỡ của Quý Cơ quan!

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT HĐQT Tập đoàn (để b/c);
- Cục ĐBVN, Ban QLDA 2 (để b/c);
- Liên danh NĐT (để b/c);
- Lưu VT, Ban QLDA QL45-NS.



CÔNG TY TNHH TRẠM DỪNG NGHỈ FUTA

NỘI DUNG THAM VẤN

CỦA:

**“DỰ ÁN ĐẦU TƯ KINH DOANH CÔNG TRÌNH TRẠM DỪNG
NGHỈ KM366+850 (PT) VÀ KM 366+920 (TT) THUỘC DỰ ÁN
THÀNH PHẦN QUỐC LỘ 45 – NGHI SƠN TRÊN TUYẾN CAO
TỐC BẮC – NAM PHÍA ĐÔNG”**

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

I. Thông tin về dự án

1. Thông tin chung

- Tên dự án: Đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ Km366+850 (PT) và Km366+920 (TT) thuộc dự án thành phần Quốc lộ 45 - Nghi Sơn trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông.
- Địa điểm thực hiện: phường Trúc Lâm, tỉnh Thanh Hoá.
- Chủ dự án đầu tư: Công ty TNHH Trạm dừng nghỉ FUTA.
- Địa chỉ: 72 Trần Hưng Đạo, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Phạm vi, quy mô, công suất

2.1. Phạm vi dự án

Đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông là tuyến đường cao tốc trải dài các tỉnh, thành phố thuộc phía Đông Việt Nam, có tổng chiều dài 1814km (từ Hà Nội tới Cần Thơ) theo quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 01/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng đường bộ cao tốc Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 và tổng chiều dài khoảng 2096km với điểm đầu tại Lạng Sơn (cửa khẩu Hữu Nghị) và điểm cuối tại Cà Mau (đường vành đai số 2).

Trạm dừng nghỉ Km366+850 (PT) và Km366+920 (TT) thuộc dự án thành phần QL45 - Nghi Sơn là một trong 36 trạm đã được phê duyệt mạng trạm dừng nghỉ trên tuyến Cao tốc Bắc - Nam phía Đông theo quyết định số 938/QĐ-BGTVT ngày 31/7/2023 của Bộ Giao thông Vận tải. Dự án gồm 2 trạm dừng nghỉ nằm phía bên phải tuyến (PT) và bên trái tuyến (TT).

2.2. Quy mô đầu tư

- Tổng diện tích thực hiện Dự án: 133.433 m², bao gồm diện tích khu bên phải tuyến là 77.473 m², khu bên trái tuyến là 55.960 m².
- Tổng vốn đầu tư: 126.000.000.000 (bằng chữ: Một trăm hai mươi sáu tỷ đồng).

- Tiến độ thực hiện (dự kiến): Tiến độ thi công xây dựng dự kiến là 12 tháng, trong đó thời gian hoàn thành các hạng mục công trình dịch vụ công là 09 tháng. Thời gian khai thác dự án sau khi hoàn thành công tác đầu tư là 25 năm.

Tiến độ thực hiện dự án: từ năm 2025 đến năm 2026.

- Số lượt khách dừng nghỉ (dự kiến): khoảng 1.200 lượt khách/giờ.

- Nhu cầu sử dụng nước (dự kiến): 300 m³/ngày.

- Lưu lượng nước thải tính toán: 200 m³/ngày.

3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Các hạng mục công trình gồm có:

+ Công trình dịch vụ công: Bãi đỗ xe, không gian nghỉ ngơi, phòng nghỉ tạm thời cho lái xe, khu vệ sinh, cung cấp thông tin, tổ chức, phát động tuyên truyền về an toàn giao thông; trực của nhân viên cứu hộ, sơ cứu tai nạn giao thông.

+ Công trình dịch vụ thương mại: Khu vực phục vụ ăn uống, giải khát, giới thiệu và bán hàng hóa, trạm cấp nhiên liệu, trạm sạc xe điện, xưởng bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, rửa xe, nhà dịch vụ nghỉ ngơi, khu vui chơi.

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật: Cấp điện, Cấp nước, phòng cháy chữa cháy, tập kết rác thải rắn, xử lý nước thải.

4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Căn cứ khoản 4 Điều 25 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 (được chỉnh sửa, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025), Dự án có yếu tố nhạy cảm về môi trường là: xả nước thải sau xử lý vào nguồn nước mặt phục vụ cấp nước sinh hoạt. Nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý của Dự án là hồ Yên Mỹ, là công trình cấp III, có nhiệm vụ cung cấp nước phục vụ tưới cho canh tác nông nghiệp, sản xuất khu vực KKT Nghi Sơn và cấp nước cho nhà máy nước sạch của các xã, phường lân cận phục vụ sinh hoạt của người dân.

II. Các nội dung tham vấn

1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư

1.1. Phạm vi dự án

- Khu trạm dừng nghỉ bên trái tuyến:

+ Phía Tây tiếp giáp đường Cao tốc CT01.

+ Phía Nam, Bắc, Đông tiếp giáp với khu rừng tràm, địa hình dốc và nhiều khe suối.

- Khu trạm dừng nghỉ bên phải tuyến:
- + Phía Đông tiếp giáp với đường Cao tốc CT01.
- + Phía Tây, Nam, Bắc tiếp giáp với rừng tràm, đồi núi cao, địa hình dốc.
- + Bên phải tuyến có tuyến đường gom dân sinh.

1.2. Hiện trạng sử dụng đất và các công trình hạ tầng kỹ thuật

- Hiện trạng đường bộ khu vực dự án: nằm trên khu vực chủ yếu là đất trồng xây keo, bạch đàn, lầy gỗ, không có đất ở. Khu vực trạm dừng nghỉ phía phải tuyến có đường dân sinh cắt qua.

- Công trình hạ tầng kỹ thuật:

+ Khu vực xây dựng trạm: thoát nước mặt chủ yếu là chảy tràn theo địa hình tự nhiên.

+ Phạm vi trước trạm: rãnh thoát nước của tuyến cao tốc.

+ Trong khu vực không có các công trình hạ tầng cấp điện, cấp nước, trạm xử lý nước thải; không có công trình kiến trúc, nhà ở dân sinh.

2. Tác động môi trường của dự án

2.1. Đánh giá tác động môi trường trong giai đoạn thi công

Trong giai đoạn thi công xây dựng Dự án, các hoạt động chủ yếu sau:

- GPMB, thu hồi đất để xây dựng công trình;
- Phát quang tạo mặt bằng thi công, thi công đường công vụ;
- Hoạt động thi công phần san nền, đường giao thông và hệ thống hạ tầng kỹ thuật (vía hè, thoát nước mưa, thoát nước thải, điện và cây xanh).

Các hoạt động có thể gây tác động đến môi trường như sau:

* Nước thải: Nước thải sinh hoạt từ cán bộ công nhân viên trực tiếp thi công tại công trường, nước thải xây dựng từ các hoạt động xây dựng và từ hoạt động vệ sinh máy móc thiết bị, nước mưa chảy tràn qua các bãi tập kết vật liệu, nước xịt rửa lốp xe...

* Bụi, khí thải: phát sinh từ các hoạt động thi công (đào đắp; san nền; tập kết, trút đổ vật liệu xây dựng; thi công xây dựng các hạng mục công trình; bụi, khí thải từ hoạt động của các máy móc thiết bị sử dụng động cơ đốt trong...); từ hoạt động vận chuyển vật liệu xây dựng...

* Chất thải rắn: Chất thải rắn xây dựng; sinh khối từ phá dỡ thảm thực vật; đất đá thải từ quá trình đào đắp tận thu làm vật liệu san lấp nền; chất thải rắn sinh hoạt do cán bộ công nhân viên trực tiếp xây dựng trên công trường làm phát sinh.

2.2. Đánh giá các tác động môi trường trong giai đoạn vận hành

Trong giai đoạn vận hành Dự án, các tác động chủ yếu đến môi trường gồm:

* Bụi và khí thải: bụi và khí thải (SO_2 , NO_x , CO và HC) phát sinh từ:

- Hoạt động đốt nhiên liệu của động cơ xe trên đường giao thông và bụi cuốn theo các lốp xe làm phát sinh bụi và các khí thải;
- Hoạt động trung chuyển và lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt;
- Hoạt động vận hành hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải;
- Hoạt động máy phát điện dự phòng;
- Hoạt động của hệ thống điều hòa không khí và thông gió.

* Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải từ sinh hoạt chủ yếu của hành khách và nhân viên (nước thải từ khu vệ sinh: bồn cầu, bồn tiểu; nước thải từ phòng tắm, nước thoát sàn). Nước thải từ hoạt động nấu nướng tại khu dịch vụ (từ bếp ăn và quá trình vệ sinh dụng cụ, chén, bát...).

- Nước thải công nghiệp: Nước thải phát sinh từ quá trình hoạt động rửa xe là có hàm lượng xà phòng cao, dầu nhớt, đất cát và bụi bẩn... và nước thải phát sinh từ hoạt động vệ sinh sân bê tông tại trạm cấp nhiên liệu vào cuối ngày.

3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

3.1. Biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng

3.1.1. Giảm thiểu tác động do bụi và khí thải

a. Đối với hoạt động san nền, đào đắp và các hoạt động có liên quan

Mục đích là ngăn ngừa và giảm thiểu phát tán bụi từ các hoạt động thi công đào đắp, các biện pháp sau được áp dụng:

- Làm ẩm khu vực có khả năng phát tán bụi: Phun nước làm ẩm để tránh phát tán bụi. Nước làm ẩm được lấy từ các nguồn nước mặt tại các kênh gần khu vực thi công.

+ Phun nước tối thiểu 02 lần mỗi ngày.

+ Sử dụng vòi phun tiêu chuẩn thay thế vòi phun thông thường để bề mặt tưới được làm ẩm đều và tránh tạo ra tình trạng lầy lội. Phun nước nhiều lần thay vì mỗi lần với khối lượng lớn.

- Ngăn ngừa phát tán bụi tại các bãi chứa tạm: Các bãi chứa đất tạm thời có thể tích lớn hơn 20m^3 sẽ được quây quanh để tránh phát tán bụi.

+ Tắm quây được làm bằng vải nilon dày và hướng về các đối tượng nhạy cảm (khu dân cư, nhà máy...).

- + Chiều cao tấm quây lớn hơn chiều cao bề mặt bãi khoảng 30cm.
- + Tấm quây cần được gia cố bằng cọc cắm sâu xuống đất ít nhất 20cm để khỏi đổ.

- Đối với phương tiện vận chuyển nguyên liệu (đất, cát, xi măng, đá...), đất đổ thải, phế thải xây dựng cần:

+ Trang bị bạt phủ kín khi lưu thông trên các tuyến giao thông ra vào khu vực thi công để ngăn ngừa phát tán bụi vào môi trường.

+ Rửa xe trước khi ra khỏi công trường: Bố trí 02 cầu rửa xe di động (phía Đông Nam đối với trạm dừng nghỉ phía phải tuyến và phía Đông Bắc với trạm dừng nghỉ phía trái tuyến). Xe vận chuyển đất đá trước khi ra khỏi công trường đều được rửa sạch đất, cát... bám xung quanh, tránh phát tán bụi tại các tuyến đường vận chuyển, dẫn đến tình trạng ô nhiễm toàn khu vực. Thời gian hoạt động của cầu rửa xe thường từ 21h đến 6h sáng. Vị trí đặt cổng công trình và cầu rửa xe nằm trong khuôn viên đất dự án.

b. Đối với hoạt động vận chuyển vật liệu hoặc đất đá đào không thích hợp

Mục đích là giảm thiểu tình trạng ô nhiễm không khí bởi bụi phát sinh từ các phương tiện vận chuyển. Các biện pháp sau được áp dụng:

- Sử dụng phương tiện đảm bảo tiêu chuẩn khí thải và yêu cầu trong vận chuyển:

+ Sử dụng các phương tiện, máy móc được đăng kiểm, đảm bảo tiêu chuẩn khí thải theo quy định chung;

+ Vật liệu chuyên chở trên xe cần được che phủ bạt đối với tất cả các phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu, đất thải, phế thải.

+ Các phương tiện vận chuyển chở đúng trọng tải quy định.

- Kiểm soát và quản lý môi trường nơi phương tiện ra vào khu vực thi công: Mỗi công trường quy định một số cửa cho phương tiện vận chuyển ra vào. Các phương tiện chỉ được ra vào tại các cửa này.

- Tiến hành rửa tất cả các xe vận chuyển trước khi ra khỏi công trường

c. Đối với hoạt động thảm mặt đường

Nhằm hạn chế lượng bụi và khí thải phát sinh trong quá trình làm sạch mặt đường để rải nhựa đường. Các biện pháp sau được áp dụng:

- Quy định về giờ hút bụi: Tiến hành hút bụi vào giờ có ít lưu lượng giao thông cũng như ít các hoạt động kinh tế - xã hội.

- Hướng gió: Xác định hướng gió chủ đạo để tiến hành hút bụi tại vị trí vào cuối hướng gió.

- Tiến hành công tác thu gom, quét, xúc các loại đất đá, bụi ven đường trước khi hút bụi nhằm hạn chế bụi phát tán ra xung quanh.

3.1.2. Giảm thiểu tác động do nước thải

3.1.2.1. Nước thải sinh hoạt

Để ngăn ngừa nguy cơ phú dưỡng môi trường nước và ngộ độc hệ sinh thái nước tại các kênh do chất thải sinh hoạt từ các lán trại bố trí trong mỗi công trường, áp dụng các biện pháp:

Sử dụng nhà vệ sinh di động: Chủ dự án thuê 02 nhà vệ sinh di động dạng container có 04 phòng tại mỗi công trường, vị trí nhà vệ sinh di động được di chuyển phù hợp với vị trí thi công.

- Chất thải từ nhà vệ sinh di động được định kỳ thuê đơn vị có chức năng trên địa bàn thu gom và xử lý. Tần suất dự kiến 02 lần/tuần.

3.1.2.2. Nước thải thi công

- Xây dựng tại mỗi công trường thi công 01 cầu rửa xe di động.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: thu gom toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải thi công xây dựng phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng của Dự án đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3.1.2.3. Đối với nước mưa chảy tràn

Để kiểm soát được nước mưa chảy tràn trên bề mặt công trường áp dụng các biện pháp như sau:

- Bình đồ công trường được thiết kế để bảo đảm thu gom nước mưa trên bề mặt công trường, không chảy qua khu vực có bề mặt có chất gây ô nhiễm như kho xăng dầu và không gây úng ngập.

3.1.3. Biện pháp quản lý chất thải rắn thi công

Mục đích là kiểm soát được nguy cơ gây ô nhiễm nước mặt do bồi lắng đất và các sản phẩm xói trong thi công đào đắp san nền, nền đường, cống thoát nước, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và lưu giữ vật liệu. Các biện pháp sau đây được áp dụng bao gồm:

- Đối với thành phần thu hồi từ các hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện trạng được tổ chức thanh lý theo quy định; phần dư thừa được vận chuyển đến đổ tại các bãi đổ chất thải xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

- Thu gom và vận chuyển ngay đất đá không thích hợp về vị trí san lấp.

- Tận thu đất đá dư thừa từ quá trình san lấp làm vật liệu san lấp với khối lượng 245.823,33 m³ (trong đó, khối lượng phát sinh phía trái trạm khoảng 80.068,96 m³ và phải trạm khoảng 165.754,37 m³).

- Bố trí vị trí các bãi chứa hợp lý:

+ Không bố trí các bãi chứa tại các khu vực có dân cư hoặc hoạt động kinh tế tập trung có cao độ thấp hơn mặt bằng thi công.

+ Trong phạm vi GPMB bố trí các bãi chứa riêng biệt đối với đất hữu cơ lưu giữ chờ tái sử dụng và đất là phế thải chờ chuyển về vị trí san lấp theo quy định. Diện tích mỗi bãi chứa có không quá 25m² và đất chứa không cao quá 1,5m để dễ dàng che chắn tránh xói khi gặp mưa và phát tán bụi vào ngày nắng có gió mạnh.

- Bố trí rào chắn bùn:

+ Bố trí công nhân dọn vệ sinh tại công trường tránh đất cát rơi vãi khu vực xung quanh; thu dọn gọn gàng vật liệu, chất thải thi công phát sinh. Chủ đầu tư sẽ cử 01 nhân viên có trách nhiệm giám sát vệ sinh môi trường tại công trường.

+ Chất thải rắn từ thi công: Tận dụng tối đa để san lấp mặt bằng; đối với thành phần thu hồi từ các hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện trạng được tổ chức thanh lý theo quy định; phần dư thừa được Chủ dự án ký kết hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển.

3.1.4. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn

- Tuân thủ các quy định về tổ chức thi công:

+ Bố trí các máy móc phương tiện phát sinh ồn ở một vị trí có khoảng cách phù hợp sao cho tiếng ồn lan truyền đến khu dân cư không lớn hơn 70dB. Mức ồn suy giảm này được tính nhanh theo nguyên tắc cứ tăng đôi khoảng cách, mức ồn giảm 3dB.

+ Tất cả các phương tiện khi đỗ ở hiện trường tắt động cơ;

+ Tất cả các thiết bị và máy móc ngoài hiện trường được kiểm tra định kỳ 3 tháng/ lần về mức ồn và thực hiện những sửa chữa và điều chỉnh cần thiết để đảm bảo về độ an toàn và không gây mức ồn vượt mức quy chuẩn;

+ Ưu tiên sử dụng máy móc phương tiện có phát thải âm nguồn thấp khi thi công gần đối tượng nhạy cảm với ồn;

+ Các lái xe được giáo dục tốt để có hành vi đúng như tắt máy khi không cần thiết và tránh những hành động gây ồn không đáng có như nhấn còi hơi khi không cần thiết trong khi điều khiển phương tiện.

3.1.5. Kiểm soát độ rung từ hoạt động thi công

Các biện pháp giảm thiểu được áp dụng để ngăn ngừa hư hại công trình do rung từ hoạt động thi công:

- Các phương tiện vận chuyển không chở quá tải trọng.
- Ưu tiên sử dụng các thiết bị có mức rung nguồn thấp (như hệ thống thủy lực để hạ cọc ván thép);
- Ghi nhận hiện trạng công trình trước khi thi công;
- Điền bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.
- Vị trí thực hiện: Tại khu vực thi công;
- Thời gian thực hiện: Trước và sau thời gian thi công hay khi phát hiện hư hại đối với các công trình lân cận.

3.2. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong giai đoạn vận hành

3.2.1. Đối với tác động do bụi và khí thải

3.2.1.1. Đối với tác động do bụi và khí thải từ các phương tiện giao thông ra vào dự án

- Các loại xe chuyên vận chuyển hàng hóa, thực phẩm, nhiên liệu... vận chuyển trong thời gian quy định.
- Chủ dự án sẽ xây dựng nội quy đậu đỗ xe, bố trí nhân viên hướng dẫn xe ra vào, tránh gây ách tắc giao thông làm ảnh hưởng đến hoạt động tổ chức của Trạm dừng nghỉ, hạn chế khả năng gia tăng nồng độ khí thải từ nhiều loại phương tiện.
- Bố trí một cách hợp lý hệ thống cây xanh trong khuôn viên để giảm thiểu khả năng phát tán của bụi.
- Quét dọn sạch sẽ khuôn viên, bãi đỗ xe và đoạn đường giao thông.
- Phun tưới đoạn đường giao thông trước cổng ra vào trong những ngày nắng nóng để giảm lượng bụi cuốn lên từ mặt đường.

* Vị trí và thời gian thực hiện

- Vị trí thực hiện: Khu vực Dự án
- Thời gian thực hiện: Trong thời gian vận hành

3.2.1.2. Đối với khí thải từ các hoạt động nấu nướng

- Trang bị chụp hút khử mùi phù hợp ở phía trên bếp.
- Nhà bếp được thiết kế đảm bảo độ thông thoáng, không khí đối lưu tốt.
- Chỉ sử dụng khí gas, điện, cồn đông cực để đun nấu, không sử dụng các loại chất đốt hóa thạch có khả năng phát sinh khí độc.

- Thường xuyên kiểm tra, định kỳ bảo dưỡng bếp nấu, đường ống dẫn khí gas, van... đảm bảo khắc phục kịp thời các trường hợp rò rỉ khí gas.

3.2.1.4. Đối với khí thải từ hệ thống xử lý nước thải

- Khu vực bên ngoài hệ thống xử lý nước thải, trồng cây xanh vừa tạo không gian đẹp, vừa có khả năng giảm mùi và khí thải và tạo hành lang cách ly với các khu chức năng khác.

- Hệ thống đường ống thu gom nước thải được thiết kế đi ngầm và kín có nắp đậy nhằm hạn chế việc phát sinh mùi và khí thải ra môi trường xung quanh.

- Nạo vét cặn bùn định kỳ, đảm bảo hệ thống thu gom, thoát nước mưa, nước thải luôn hoạt động tốt.

3.2.1.5. Đối với khí thải từ xăng dầu bay hơi

Để giảm thiểu hơi nhiên liệu thoát ra ngoài trong quá trình xuất, nhập nhiên liệu, các bồn chứa được thiết kế như sau:

- Các bồn chứa được đặt ngầm dưới đất -3,5 m, lắp đặt các họng nhập kín để nhập nhiên liệu, họng thu hồi hơi và các van thở có bình ngăn tia lửa. Nhập nhiên liệu bằng phương pháp tự chảy từ ô tô xi téc qua các họng nhập kín vào từng bể chứa.

- Tôn chứa nhiên liệu theo đúng khả năng chứa đầy của bể chứa, vì nếu làm giảm thể tích khoảng trống chứa hơi của bể thì lượng xăng dầu bay hơi sẽ giảm.

- Chống ăn mòn cho công trình: Đường ống xuất nhập sử dụng loại ống thép đen. Liên kết đường ống công nghệ với các chi tiết bằng phương pháp hàn và nổi ren. Ống đi ngầm được bọc chống rỉ loại tăng cường theo tiêu chuẩn TCVN 4090-1985 sơn lót; mattit dày 3 mm + vải thủy tinh, tổng chiều dày lớp bọc là 6+0,5 mm. Các đoạn ống và các thiết bị đi nổi được sơn 2 lớp sơn chống rỉ và 2 lớp sơn màu.

- Tuân thủ việc kiểm tra định kỳ các bể chứa, hệ thống đường ống, các van và mặt bích, các khớp nối nhằm phát hiện và sửa chữa kịp thời. Cần đặc biệt lưu ý các mối hàn của bể chứa, gioăng, đệm, lót kín trong các máy bơm, các thiết bị bể chứa để hạn chế rò rỉ và bay hơi xăng dầu.

3.2.2. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải

3.2.2.2. Đối với nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp

Dự tính lượng nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp lượng nước thải ước tính bằng lượng nước cấp tương đương khoảng: 200 (m³/ngày đêm).

Khu vực trạm dừng nghỉ chia làm 2 bên (bên trái và phải tuyến cao tốc) do vậy lựa chọn thiết kế 2 đơn nguyên hệ thống xử lý, mỗi bên 1 đơn nguyên với công suất 100 (m³/ngày đêm).

Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp sau khi xử lý đạt chuẩn theo quy định theo hệ thống thoát nước mưa của Trạm dừng nghỉ đầu nối vào hệ thống thoát nước mưa của tuyến cao tốc rồi xả ra phạm vi hạ lưu cống Km 367+0,15,24 (đối với trạm dừng nghỉ Km 366+850 bên phải tuyến) và nối vào thượng lưu cống Km367+295,26 (đối với trạm dừng nghỉ Km366+920 bên trái tuyến) (chi tiết có bản vẽ mặt bằng thoát nước đính kèm biên bản thoả thuận vị trí xả thải). Từ vị trí suối đầu nối nước thải dẫn ra khu vực hồ Yên Mỹ khoảng 1km.

Từ bể phốt các khu dịch vụ, nước thải được thu gom bằng hệ thống thoát nước thải của toàn khu gom về trạm xử lý nước thải tại bể thu gom để lọc rác. Nước thải từ bể thu gom được dẫn vào hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 100 m³/ngày đêm.

3.2.3. Giảm thiểu tác động cho chất thải

3.2.3.1. Đối với chất thải rắn sinh hoạt

a. Mô tả biện pháp

Bố trí 10 thùng rác loại HDPE 120 lít tại các khu vực sân bãi để thu gom rác thải trong khu vực dự án, phân loại chất thải sinh hoạt ngay tại nguồn theo mỗi thùng rác, cụ thể:

- Rác thực phẩm như: Thức ăn thừa, rau củ quả, vỏ trứng ... Sử dụng thùng nhựa màu xanh, trên thân thùng được dán chữ "RÁC THỰC PHẨM".

- Nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế như: Giấy thải, vỏ lon, chai nhựa, băng keo... Sử dụng thùng nhựa màu trắng, trên thân thùng được dán chữ "RÁC TÁI CHẾ".

- Nhóm chất thải sinh hoạt khác: Sử dụng thùng nhựa màu xám, trên thân thùng được dán chữ "RÁC SINH HOẠT CÒN LẠI".

- Rác thải tại các thùng rác hàng ngày xe của công ty môi trường thu gom và vận chuyển bằng các loại phương tiện xe đẩy tay đến trạm trung chuyển sau đó xe ô tô chở chất thải rắn sẽ vận chuyển đến vị trí tập trung chất thải rắn để xử lý. Cuối ngày bàn giao cho đơn vị chức năng thu gom, xử lý.

3.2.3.2. Đối với chất thải rắn thông thường

Lượng chất thải này không chứa các thành phần nguy hại, không bị thối rữa, không tạo mùi gây tác động đến môi trường, do đó ảnh hưởng đến môi trường

là không lớn. Lượng chất thải này có thành phần chủ yếu là: Bao bì, dây nhợ, giấy, lốp xe, các chi tiết xe bị hỏng, sắt thép vụn... có khả năng tái sử dụng, tái chế nên sẽ được thu gom vào thùng chứa riêng, định kỳ bán cho đơn vị có chức năng thu mua phế liệu.

3.2.3.3. Đối với chất thải nguy hại

- Việc quản lý chất thải nguy hại thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Dự án sẽ bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại riêng biệt với diện tích khoảng 5m², có mái che và các dấu hiệu cảnh báo về chất thải nguy hại theo đúng quy định.

- Toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh từ dự án sẽ được tách riêng với các loại chất thải khác ngay tại nguồn.

- Phương án để xử lý chất thải nguy hại phát sinh tại Dự án được cam kết như sau: Dự án hợp đồng với các đơn vị dịch vụ VSMT có đầy đủ năng lực để xử lý toàn bộ rác thải nguy hại.

3.2.4. Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

Khi dự án đi vào hoạt động tiếng ồn phát sinh do các phương tiện giao thông qua lại trong khu vực dự án. Để giảm thiểu tiếng ồn trong khu vực dự án chủ đầu tư áp dụng các biện pháp sau:

- Nhà xe bố trí thuận lợi cho xe ra vào khu vực Dự án để xe không phải tiến lùi nhiều, gây ồn cho khu vực dự án và các vùng lân cận.

- Bố trí các khu chức năng phù hợp để không gây hiện tượng tắc nghẽn giao thông vào giờ cao điểm. Phân các làn đường cho xe ra vào khu vực có lối vào, ra riêng và có biển chỉ dẫn, giúp cho hoạt động giao thông trong khu vực dự án được phân bố hợp lý.

- Trồng cây xanh trong khu vực dự án vừa có tác dụng giảm lượng bụi, vừa làm giảm tác động của tiếng ồn. Làm trong sạch môi trường sống, đảm bảo sự phát triển bền vững của con người và môi trường tự nhiên.

3.2.5. Biện pháp quản lý, phòng ngừa và ứng phó rủi ro, sự cố của Dự án trong giai đoạn vận hành

a. Sự cố cháy nổ

Các biện pháp phòng chống sự cố cháy nổ khi Dự án đi vào hoạt động:

- Các máy móc thiết bị làm việc ở nhiệt độ và áp suất cao phải có hồ sơ lý lịch rõ ràng và thực hiện nghiêm ngặt các chế độ kiểm tra định kỳ. Các thiết bị

làm việc trong điều kiện áp suất cao phải được trang bị đầy đủ các đồng hồ đo nhiệt độ, áp suất và các thiết bị an toàn khác...

- Các thiết bị điện phải được duy trì ở điều kiện an toàn, ngăn ngừa khả năng phát tia lửa điện của các thiết bị, dụng cụ điện ở các khu vực gây nguy hiểm.

- Chủ Dự án đưa ra phương án PCCC và tuân theo mọi quy định nghiêm ngặt về PCCC. Các phương tiện PCCC được kiểm tra thường xuyên và trong tình trạng sẵn sàng hoạt động, công nhân trong đội cứu hỏa phải trực 24/24 giờ.

- Huấn luyện và thực hành thao tác đúng cách khi có sự cố và luôn luôn có mặt tại vị trí của mình, thao tác và kiểm tra, vận hành đúng kỹ thuật.

- Tổ chức thường xuyên các đợt tập dượt chữa cháy cho công nhân.

- Nghiêm cấm những người không có nhiệm vụ đến gần khu vực chứa nhiên liệu (xăng dầu).

b. Biện pháp phòng chống và ứng cứu khi sự cố vỡ hệ thống thu gom nước thải

Do đặc điểm của Dự án vận chuyển nước thải có khoảng cách xa nên có thể gặp sự cố vỡ. Các biện pháp sau được áp dụng để phòng ngừa sự cố trên. Ống vận chuyển nước thải sử dụng ống cống BT hoặc ống nhựa HDPE. Ống nhựa HDPE có khả năng chịu nhiệt, chịu va đập rất tốt và có tuổi thọ rất cao. Thường xuyên kiểm tra và lập kế hoạch bảo dưỡng tuyến ống này.

c. Sự cố vỡ đường ống cấp nước

Đường ống dẫn nước phải có đường cách ly an toàn. Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống được ống dẫn đảm bảo tất cả các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất. Hạn chế các phương tiện di chuyển trên tuyến đường lắp đặt ống nước. Không có bất kỳ các công trình xây dựng trên đường ống dẫn nước.

d. Biện pháp ứng phó và khắc phục khi hệ thống xử lý nước thải gặp sự cố

Để hạn chế sự cố của hệ thống xử lý nước thải, thực hiện các biện pháp sau:

- Nhà thầu của chủ đầu tư xây dựng, vận hành và chuyển giao cho chủ đầu tư. Chủ đầu tư sẽ bố trí nguồn nhân lực có trình độ phù hợp để vận hành hệ thống XLNT theo hướng dẫn của nhà thầu.

- Vận hành hệ thống XLNT theo đúng quy trình kỹ thuật.

- Thường xuyên bảo dưỡng, thay thế các thiết bị.

- Luôn dự trữ thêm các thiết bị có nguy cơ hỏng cao như: các máy bơm, phao, van và các thiết bị chuyển động khác... để kịp thời thay thế khi hỏng hóc.

4. Cam kết của Chủ dự án

Để đảm bảo thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường hay phòng chống và ứng phó các sự cố môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án, Chủ đầu tư xin cam kết:

- Thực hiện nghiêm chỉnh chương trình quản lý môi trường, chương trình giám sát môi trường và tuân thủ các Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường trong các giai đoạn thực hiện dự án.

- Đầu tư hoàn chỉnh các công trình xử lý chất thải, thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường.

- Cam kết thực hiện đầy đủ chương trình kiểm soát chất thải và kiểm soát chất lượng môi trường xung quanh.

- Cam kết thực hiện trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt theo quy định của pháp luật và gửi cơ quan có thẩm quyền để được kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

- Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường tại khu vực; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

- Phối hợp tốt với địa phương trong việc quản lý, xử lý chất thải, thường xuyên vận hành hệ thống xử lý chất thải, nghiêm túc thực hiện chương trình giám sát môi trường hàng năm và báo cáo bằng văn bản với cơ quan quản lý nhà nước về môi trường./.

CÔNG TY TNHH TRẠM DỪNG NGHỈ FUTA
GIÁM ĐỐC